

Ngày 04-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Bà Nguyễn Thị Bạ.

2./ Ông Nguyễn Trinh Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2026/HSST, ngày 09 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2026/QĐXXST-HS ngày 21/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y K Buôn K**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 21 tháng 5 năm 2006; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số nhà B, tổ B, buôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y H B, sinh năm 1980; con bà H Y Buôn K1, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1988 (Chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1./ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1956; bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1958.
(Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn T, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

2./ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền của ông T1, bà T2, bà H: Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số D đường H, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà H Yup Buôn K1, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà B, tổ B, Buôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Bà H Bat N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/8/2025, Y K Buôn K, sinh ngày 21/5/2006 chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 đi làm công việc phụ hồ tại gần Buôn K, xã H, tỉnh Đắk Lắk. Đến chiều cùng ngày, sau khi làm việc xong Y K ở lại ăn cơm và có uống rượu cùng với chủ nhà và một số người làm cùng, sau khi ăn uống xong thì Y K2 một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 để đi về nhà tại Buôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 20 giờ 12 phút cùng ngày, khi Y K2 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 lưu thông ở chiều đường bên phải trên đường liên thôn thuộc thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk theo hướng từ Ủy ban nhân dân (UBND) phường E đến Buôn T, phường E, tỉnh Đắk Lắk, đây là đoạn đường nhựa thẳng, có vạch sơn màu vàng nét đơn đứt quãng phân chia thành 02 chiều đường xe chạy, lúc này, trên đường vắng người và ít phương tiện tham gia lưu thông nên Y K2 điều khiển xe mô tô lưu thông với tốc độ khoảng 80 – 90 km/h (theo lời khai của Y K2). Khi đến trước trụ điện 7BR.65 đường liên thôn thuộc thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk, cùng lúc này có ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1988 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B3 - 086.99 lưu thông theo hướng ngược chiều lại và đang chuyển hướng qua đường từ trái sang phải theo hướng đi của Y K2, do nhìn vào đồng hồ đo tốc độ trên xe và không chú ý quan sát phía trước, đồng thời đang lưu thông với tốc độ nhanh nên Y K2 không kịp xử lý và đã để phía trước đầu xe mô tô tông vào phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99 do ông V điều khiển, gây ra tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả, ông Nguyễn Văn V tử vong trên đường đi cấp cứu, Y K B bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 653/KLGĐTT-KTHS ngày 22 tháng 09 năm 2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn V là: Vỡ tim. Các thương tích của ông Nguyễn Văn V phù hợp với tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 301/KLTTCT-

PY01 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y K B1 không tại thời điểm giám định là: 24%.

Cơ chế hình thành thương tích:

+ 02 (hai) vết thương để lại sẹo đuôi cung mày phải, do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng, có cạnh gây nên, có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

+ Vết thương để lại sẹo vùng cằm trái, do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng, có cạnh gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước ra sau, từ trái qua phải.

+ Vết thương để lại sẹo niêm mạc môi trên bên phải do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng gây nên, có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Vết xây xước để lại sẹo vùng hạ sườn trái do va chạm trực tiếp với vật tày diện rộng gây nên, có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Vết thương để lại sẹo mặt lòng bàn chân trái do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng, có cạnh gây nên có chiều hướng từ dưới lên trên.

+ Chấn thương phần mềm sưng nề vùng trán phải; tụ máu liềm não; gãy xương chính mũi do va chạm trực tiếp với vật tày, cứng gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.

Tại Kết luận giám định số: 1041/KL-KTHS ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE (HONDA), sơn màu xanh, mang biển kiểm soát 47B3-086.99, có: Hàng chữ số RLHKF5304NZ016575 đóng ở khung xe và hàng chữ số KF53E-0035054 đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thủy của xe.

Xe mô tô nhãn hiệu SATRIA F150 (SUZUKI), sơn màu đen, mang biển kiểm soát 47B2-982.21, có: Hàng chữ số RLSDL11ANKV128496 đóng ở khung xe và hàng chữ số CGA1-528378 đóng ở thân máy là hai hàng chữ số nguyên thủy của xe.

Tại Kết luận giám định số: 912/KL-KTHS ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận:

Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 47B2 – 982.21 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số: 1119/KL-KTHS ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận:

Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện cần giám định

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21, có: Dấu vết ma sát trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn), kích thước (4x0,5)cm ở mặt trước đĩa thắng trước bên phải của xe, chiều hướng ngược chiều quay tiến của đĩa thắng (Ảnh 09, 11 trong bản ảnh giám định).

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 47B3 - 086.99, có: Dấu vết ma sát trượt xước kim loại, kích thước (2x1)cm ở mặt ngoài bên phải vành bánh trước của xe (cách tâm trục 3cm), chiều hướng từ ngoài vào trong (Ảnh 10, 12 trong bản ảnh giám định).

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện cần giám định: Dấu vết ma sát trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước đĩa thắng trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 phù hợp với Dấu vết ma sát trượt xước kim loại ở mặt ngoài bên phải vành bánh trước của xe (cách tâm trục 3cm) (Ảnh số 09 đến 14 trong bản ảnh giám định).

Tại Kết luận giám định số: 1153/KL-KTHS ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Đ, kết luận:

Tìm thấy trong mẫu máu của ông Nguyễn Văn V có Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol (cồn) là: 275,361mg/100ml máu.

Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu nước tiểu của ông Nguyễn Văn V được niêm phong gửi giám định.

Tại Hồ sơ bệnh án nhập viện ngày 23/08/2025 của Bệnh viện Đ đối với Y K Buôn K, cho kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là: 41.5 mmol/L, tương đương 191,232mg/100ml máu. Âm tính với chất ma túy.

Về nguồn gốc phương tiện:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3 - 086.99. Quá trình điều tra xác minh xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3 - 086.99 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn V và do ông V đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21. Quá trình điều tra xác minh xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 thuộc sở hữu của bà H Y Buôn K3, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Buôn Cư ÊBông, phường E, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ của Y K2 Buôn Krông), do bà H Y Buôn K3 đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào ngày 23/08/2023, bà H Y đi làm rẫy và để xe mô tô trên cùng chìa khóa ở nhà nên Y K B đã tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 sử dụng tham gia giao thông và xảy ra vụ việc như trên.

* Hiện trường vụ việc:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường liên thôn thuộc thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk. Tiến hành khám nghiệm theo hướng từ đường Y đi Quốc lộ B thấy đoạn đường thẳng, mặt đường bằng bê tông nhựa bằng phẳng rộng 8m80, giữa đường có vạch sơn màu vàng nét đơn đứt quãng phân chia thành hai chiều đường xe chạy; chiều đường bên trái hướng từ Quốc lộ B đến đường Y rộng 4m50, có lề đường đất và nền xi măng nhà dân, bề rộng không cố định; chiều đường bên phải rộng 4m30, có vạch sơn màu trắng dạng hình thoi, có lề đường đất, nền xi măng và mép đường nhựa có hệ thống nắp cống xi măng rộng 0m85. Bên phải đường có hệ thống đèn chiếu sáng, hai bên là khu nhà dân liền kề. Tiếp giáp hiện trường về hướng đi Quốc lộ B là khu vực ngã tư nơi giao nhau giữa đường liên thôn và đường nhánh hướng bên phải đi vào Hội trường thôn B, phường E, hướng bên trái đi vào

khu Z; tiếp giáp tiếp là khu vực phía trước Trường THCS L. Cách hiện trường về hướng đi đường Y 45m00 (đo từ dấu vết đầu tiên) bên phải đường có biển cảnh báo “W.225” và biển chỉ dẫn “S.501”. Cách biển báo trên 35m00 về hướng đi đường Y có biển báo “W.207a”.

- Lấy gốc trụ điện số 7BR.65 nằm bên trái đường, cách mép đường bên trái 5m40 làm mốc cố định (mốc chuẩn). Lấy mép đường nhựa bên phải làm mép đường chuẩn để tiến hành đo đạc, định vị các dấu vết và phương tiện có liên quan. Chọn hướng Bắc làm hướng chuẩn.

- Trên mặt đường, tại chiều đường bên phải theo hướng từ đường Y đến Quốc lộ B, có vết cày xước bám dính kim loại màu trắng, ký hiệu (1), kích thước (0,08 x 0,02)m, có chiều hướng từ đường Y đến Quốc lộ B. Đầu vết cách mốc cố định 22m30, cách mép đường chuẩn 1m15. Cuối vết cách mép đường chuẩn 1m13.

- Cách cuối vết (1) 2m23 về hướng đi Quốc lộ B có vết trượt trên mặt đường, bám dính kim loại màu trắng, ký hiệu (2), kích thước (7,1 x 0,02)m, có chiều hướng từ đường Y đến Quốc lộ B. Đầu vết cách mép đường chuẩn 1m00, cuối vết cách mép đường chuẩn 1m10.

- Tại vị trí cuối vết (2) là xe mô tô biển kiểm soát 47B3 – 086.99, ký hiệu (3). Thân xe có chữ “HONDA AIRBLADE”, màu sơn xanh. Xe ngã về bên phải, đầu xe quay về bên trái đường, đuôi xe quay về bên phải đường. T4 trực bánh trước cách mép đường chuẩn 1m97, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0m77. Đầu gác chân sau bên phải tiếp xúc với mặt đường và nằm tại vị trí cuối vết (2).

- Cách cuối vết (1) 2m77 theo hướng từ đường Y đến Quốc lộ B, chéch về bên phải đường có vết cày xước, ký hiệu (4) trên mặt đường nhựa nối tiếp tới bề mặt nắp cống xi măng và nền xi măng lề đường trước nhà dân, kích thước (4,9 x 0,01)m, có chiều hướng từ đường Y đến Quốc lộ B và chéch về bên phải đường. Đầu vết cách mép đường chuẩn 0m12, cuối vết cách mép đường chuẩn 1m23.

- Tại vị trí cuối vết (4) là xe mô tô biển kiểm soát 47B2 – 982.21, ký hiệu (5), thân xe có chữ “SUZUKI SATRIA”, màu sơn đen – trắng. Xe ngã về bên trái, đầu xe quay về bên phải đường, đuôi xe quay về bên trái đường. T4 trực bánh trước cách mép đường chuẩn 1m77, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0m85 và cách tâm trục bánh sau xe (3) là 2m46. Đầu gác chân trước bên trái tiếp xúc với mặt nền xi măng lề đường trước nhà dân và nằm tại vị trí cuối vết (4).

- Tại khu vực trung tâm hiện trường có vùng mảnh vỡ nhựa, kim loại màu trắng, xanh, đen vương vãi, lan tỏa rộng dần về hướng đi Quốc lộ B, kích thước (8,1 x 6,00)m. Dấu vết đầu tiên cách mép đường chuẩn 3m90, cách đầu vết (2) là 2m80 về hướng đi Quốc lộ B.

- Căn cứ dấu vết để lại tại hiện trường, dấu vết trên phương tiện, dữ liệu điện tử và tài liệu thu thập được, vị trí va chạm, ký hiệu (VC): Được xác định giữa xe (3) và (5) tương ứng tại mặt đường thuộc chiều đường bên phải của đường liên thôn thuộc thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk, tính theo hướng từ đường Y đến Quốc lộ B, cách mép đường chuẩn 1m15, cách mốc cố định 22m30, cách biển báo “W.225” là 45m00

Cáo trạng số 18/CT-VKS KV1 ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y K Buôn Krông về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y K Buôn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y K Buôn K từ **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng đến 03 năm 06 (S) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26 tháng 12 năm 2025.

- Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng:

Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: 660123005841, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 15/03/2023, có giá trị đến: Không thời hạn, mang tên Nguyễn Văn V cho ông Nguyễn Văn T3.

+ Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 cho bà H Y Buôn K3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) tập tin video được lưu trữ trong đĩa DVD-R màu trắng, ghi nhận được một phần diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Y K Buôn K đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ; bị cáo đã tác động gia đình đã đến thăm hỏi, hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn V thêm số tiền 150.000.000đ; tổng cộng số tiền đã bồi thường là 170.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo thống nhất số tiền còn lại phải bồi thường là 100.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền 100.000.000 nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 100.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk và Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ 12 phút ngày 23/8/2025, tại trước trụ điện 7BR.65 đường liên thôn thuộc Thôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk, bị can Y K Buôn Krông, chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (191,232mg/100ml máu), điều khiển xe mô tô biển số 47B2 -982.21, tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên để phía trước bên phải đầu xe mô tô va chạm với phía trước bên phải xe mô tô biển số 47B3 - 086.99 do ông Nguyễn Văn V điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều lại và đang chuyển hướng qua đường, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, ông Nguyễn Văn V tử vong trên đường đi cấp cứu, Y K B bị thương tích 24%; 02 phương tiện bị hư hỏng. Hành vi trên của Y K Buôn Krông đã vi phạm vào khoản 1, 2 Điều 9 và khoản 1, 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 nên đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Y K Buôn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định;"

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, do ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại đồng thời xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng. Hành vi nói trên của bị cáo Y K Buôn K đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 9 và khoản 1, 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ

năm 2024. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số. Bị hại ông Nguyễn Văn V, mặc dù đã có giấy phép lái xe mô tô theo quy định pháp luật, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (275,361mg/100ml máu), nhưng đã điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, chuyên hướng không đảm bảo an toàn nên trong vụ án này bị hại có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình xã hội hiện nay.

[5] Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: 660123005841, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 15/03/2023, có giá trị đến: Không thời hạn, mang tên Nguyễn Văn V. Cơ quan điều tra quá trình xác minh xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn V, do ông V đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: 660123005841, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 15/03/2023, có giá trị đến: Không thời hạn, mang tên Nguyễn Văn V nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: 660123005841, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 15/03/2023, có giá trị đến: Không thời hạn, mang tên Nguyễn Văn V cho ông Nguyễn Văn T3 là người được ủy quyền theo quy định pháp luật quản lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21. Cơ quan điều tra quá trình xác minh xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 thuộc sở hữu

của bà H Y Buôn K3, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Buôn Cư ÊBông, phường E, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ của Y K2 Buôn Krông) và do bà H Y Buôn K3 đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào ngày 23/08/2023, bà H Y đi làm rẫy và để xe mô tô xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 cùng chìa khóa ở nhà nên Y K Buôn Krông đã tự ý lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 sử dụng tham gia giao thông nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho bà H Y Buôn Krông chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 quản lý sử dụng.

Đối với 02 (hai) tập tin video được lưu trữ trong đĩa DVD-R màu trắng, ghi nhận được một phần diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ nên cần đưa vào hồ sơ vụ án đảm bảo việc truy tố, xét xử.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Y K Buôn K đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ; bị cáo đã tác động gia đình đã đến thăm hỏi, hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn V thêm số tiền 150.000.000đ; tổng cộng số tiền đã bồi thường là 170.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo thống nhất số tiền còn lại phải bồi thường là 100.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền 100.000.000 nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 100.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bị hại.

[6] Các tình tiết khác của vụ án:

Trong vụ án này, đối với ông Nguyễn Văn V, đã có giấy phép lái xe mô tô theo quy định pháp luật, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (275,361mg/100ml máu), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B3 - 086.99 tham gia giao thông không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn. Hành vi của ông Nguyễn Văn V đã vi phạm vào khoản 2 Điều 9 và khoản 2, 3 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Tuy nhiên, sau vụ tai nạn ông V đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với bà H Y Buôn K3 là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát 47B2 -982.21, tuy nhiên bị can Y K Buôn Krông tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 47B2 -982.21 để sử dụng tham gia giao thông thì bà H Y Buôn K3 không biết và cũng không giao xe cho Y K Buôn Krông sử dụng nên không có hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Y K Buôn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Y K Buôn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Y K Buôn K **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26 tháng 12 năm 2025.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng:

Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B3-086.99; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: 660123005841, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 15/03/2023, có giá trị đến: Không thời hạn, mang tên Nguyễn Văn V cho ông Nguyễn Văn T3.

Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2 - 982.21 cho bà H Y Buôn K3 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) tập tin video được lưu trữ trong đĩa DVD-R màu trắng, ghi nhận được một phần diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Chấp nhận bị cáo Y K Buôn K đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ; bị cáo đã tác động gia đình đã đến thăm hỏi, hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn V thêm số tiền 150.000.000đ; tổng cộng số tiền đã bồi thường là 170.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Y K Buôn K tiếp tục bồi thường 100.000.000 đồng chi phí mai táng, viện phí, tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn V là ông Nguyễn Văn T1, bà Hoàng Thị T2, bà Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc Y K Buôn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT (PV06);
- VKSND Khu vực 1 - Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan (Nếu có);
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan

